

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ IA BĂNG**

Số: 15/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ia Băng, ngày 08 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ IA BĂNG
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về sửa đổi bổ sung một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ - HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 940/NQ - HĐND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Xét Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 06/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc trình Hội đồng nhân dân xã phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện chương trình MTTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-KTNS ngày 07/8/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025, cụ thể như sau:

Kế hoạch vốn phân bổ: 3.909 triệu đồng.

Trong đó: - Ngân sách Trung ương: 3.676 triệu đồng.

- Ngân sách xã (nguồn ngân sách huyện đã bố trí đối ứng theo quy định và đã điều chuyển về ngân sách xã): 233 triệu đồng.

(có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Ia Băng khoá XIII, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 08 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Tổ đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, HĐ.

**CHỦ TỊCH****Y Đức Thành**

DỰ ÁN 10: TRUYỀN THÔNG, TUYÊN TRUYỀN VẬN ĐỘNG TRONG VÙNG ĐB DTTS VÀ MN. KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐÁNH GIÁ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)



Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị tham mưu triển khai, thực hiện	Tổng vốn năm 2025				Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Vốn huy động khác	
				NSTW	NSDP		
1	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình		250	243	7		
1.1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện đề án tổng thể và chương trình MTQG PTKT-XH vùng ĐBDTTS và MN	UBMTTQVN xã	237	231	6		
1.2	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện chương trình		13	12	1		

ĐVT: Triệu đồng



DỰ ÁN 9: ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÓM DTTS CÒN NHIỀU KHÓ KHĂN VÀ KHÓ KHĂN ĐẶC THÙ
(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)

Phụ lục: 06

Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã

DVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị tham mưu triển khai, thực hiện	Tổng vốn năm 2025				Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Vốn huy động khác	
				NSTW	NSDP		
1	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù		94	91	3		
1.1	Tiểu dự án 2: Giám thiếu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS và MN	UBMTTQVN xã	94	91	3		

ĐVT: Triệu đồng



DỰ ÁN 8: THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ CẤP THIẾT ĐỐI VỚI PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM
(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)

Phụ lục: 05

Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị tham mưu triển khai, thực hiện	Tổng vốn năm 2025				Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Vốn huy động khác	
				NSTW	NSDP		
1	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em		268	245	23		
1.1	Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	UBMTTQVN xã (phụ nữ phụ trách)	268	245	23		

ĐVT: Triệu đồng

DỰ ÁN 5: PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐÀO TẠO NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC
(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)

Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã

Stt	Nội dung	Đơn vị tham mưu triển khai, thực hiện	Tổng vốn năm 2025				Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Vốn huy động khác	
				NSTW	NSDP		
1	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	Phòng Văn hoá-Xã hội	682	682			
1.1	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố hoạt động các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường PTDT bán trú, trường phổ thông có HS ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS		205	205			
1.2	Nội dung 1-TDA 2 : Bồi dưỡng kiến thức dân tộc		72	72			
1.3	Tiểu dự án 3:Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS và MN		244	244			
1.4	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp		161	161			

ĐVT: Triệu đồng



DỰ ÁN 4: ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG THIẾT YẾU PHỤC VỤ SẢN XUẤT, ĐỜI SỐNG TRONG VÙNG ĐBĐTTS VÀ MN
(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)

Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã

Stt	Nội dung	Đơn vị tham mưu triển khai, thực hiện	Tổng vốn năm 2025				Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Vốn huy động khác	
				NSTW	NSDP		
1	Nội dung 1-Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào DTTS&MN; ưu tiên đối với các xã ĐBKk, thôn, làng ĐBKk (Duy tu sửa chữa đường GTNT trên địa bàn)	Phòng Kinh tế	967	834	133		

ĐVT: Triệu đồng

Ghi chú: (1) Duy tu sửa chữa đường giao thông nông thôn làng Dịrông l=500m và sửa chữa đường giao thông thôn A roh



**DỰ ÁN 3: PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG, PHÁT HUY TIỀN NĂNG,
THẾ MẠNH CỦA CÁC CUNG MIỀN ĐỂ SẢN XUẤT HÀNG HÓA THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**
(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)

Phụ lục: 02

Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị tham mưu triển khai, thực hiện	Tổng vốn năm 2025				Ghi chú
			Tổng số	Trong đó:		Vốn huy động khác	
				NSTW	NSDP (NS huyện điều chuyển về xã)		
1	Nội dung 1-Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	Phòng kinh tế	1,217	1,150	67	-	
2	Nội dung 3-Tiểu dự án 2: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng ĐBDTTS và MN		91	91	0		
	Tổng cộng		1,308	1,241	67		

ĐVT: Triệu đồng

Gi chú: (1) Hỗ trợ mô hình chăn nuôi bò cái sinh sản và máy móc nông cụ



Phụ lục: TH01

BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ VÀ MIỀN NÚI NẮM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LA BẮNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)

DVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng vốn sự nghiệp			Ghi chú
		Tổng	NSTW	NSDP (NS huyện điều chuyển về xã)	
TỔNG CỘNG					
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	3,909	3,676	233	Phụ lục 01
1.1	Nội dung 3: Hỗ trợ Chuyển đổi nghề	340	340	-	
2	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	1,308	1,241	67	Phụ lục 02
2.1	Nội dung 1-Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	1,217	1,150	67	
2.2	Nội dung 3-Tiểu dự án 2: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Miền núi	91	91		Phụ lục 03
3	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc	967	834	133	
3.1	Nội dung 1-Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào DTTS&MN; ưu tiên đối với các xã ĐBKk, thôn, làng ĐBKk	967	834	133	Phụ lục 04
4	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	682	682	-	
4.1	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố hoạt động các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường PTDT bán trú, trường phổ thông có HS ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS	205	205		
4.2	Nội dung 1-TDA2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc	72	72		
4.3	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng ĐBDTTS và MN	244	244		Phụ lục :5
4.4	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình các cấp	161	161		
5	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	268	245	23	Phụ lục :6
5.1	Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	268	245	23	
6	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù	94	91	3	
6.1	Tiểu dự án 2: Giám thiếu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS và Mn	94	91	3	

STT	Tên dự án	Tổng vốn sự nghiệp			Ghi chú
		Tổng	NSTW	NSDP (NS huyện điều chuyển về xã)	
7	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	250	243	7	Phụ lục :7
7.1	Tiểu dự án 1: Biểu dương tôn vinh điển hình, tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện đề án tổng thể và chương trình MTQG PTKT-XH vùng ĐBDTTS và MN	237	231	6	
7.2	Tiểu dự án 3: Kiểm tra giám sát đánh giá đào tạo tập huấn tổ chức thực hiện chương trình	13	12	1	



**DỰ ÁN 1: GIẢI QUYẾT TÌNH TRẠNG THIẾU ĐẤT Ở, NHÀ Ở,
ĐẤT SẢN XUẤT, NƯỚC SINH HOẠT NĂM 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số: 15 /NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND xã)

Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị tham mưu triển khai thực hiện	Tổng vốn	1. Hộ được hỗ trợ chuyển đổi nghề		2. Hộ được hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán		Ghi chú
			Số hộ	NSTW	Số hộ	NSTW	
	Tổng cộng	340	34	340	0	0	
1	Phòng Kinh tế	340	34	340	0	0	

Ghi chú: Hộ trợ 34 hộ (thôn A Dok kông, thôn Dijrong, thôn Blo, thôn Biatih, thôn Broch, thôn Biabre, thôn ngom thung, Brong goai, alphun, thôn A Roh)